

TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT TỔ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM, KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ NĂM 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2021)

TRẦN NGỌC MINH* – TRẦN THỊ VIỆT HÀ**

Quy định về tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là sự bổ sung cần thiết và kịp thời của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn giải quyết nguồn tin về tội phạm của các cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, quy định này vẫn còn một số bất cập về căn cứ, chủ thể, thủ tục áp dụng... cần phải được tiếp tục hoàn thiện trong thời gian tới.

Từ khóa: Tạm đình chỉ, tin báo, tố giác.

Ngày nhận bài: 06/6/2022; Biên tập xong: 14/6/2022; Duyệt đăng: 22/6/2022

The regulation on suspending the processing of denunciations, criminal information disclosed and requisitions for charges of the 2015 Criminal Procedure Code, amended and supplemented in 2021 is a necessary supplement to overcome difficulties and obstacles in the practice of dealing with criminal information of competent authorities. However, this regulation still has some shortcomings in terms of bases, subjects, application procedures... need to be further improved in the coming time.

Keywords: Suspension, criminal information, denunciation.

1. Một số quy định về tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

Tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là việc các cơ quan có thẩm quyền quyết định tạm dừng việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố trong một thời gian nhất định khi có những căn cứ do BLTTHS quy định, khi những căn cứ của việc tạm đình chỉ không còn, các cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp tục giải quyết nguồn tin này.

BLTTHS năm 2003 không quy định chế định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Vì vậy, khi kết thúc thời hạn giải quyết, Cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm chỉ có một trong hai lựa chọn là ra quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc quyết định không khởi tố vụ

án hình sự.

Tuy nhiên, thực tiễn trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, không phải lúc nào cơ quan có thẩm quyền cũng có thể xác định được ngay căn cứ khởi tố hay không khởi tố vụ án trong thời hạn luật định. Nhiều trường hợp phải chờ kết quả trưng cầu giám định, kết quả tương trợ tư pháp, hoặc thu thập thông tin, tài liệu từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thì mới có đủ căn cứ để xác định sự việc có hay không có dấu hiệu tội phạm để ra quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án. Để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, tạo cơ sở để phục hồi việc

** Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh, Khoa Luật, Học viện An ninh nhân dân*

*** Khoa Luật, Học viện An ninh nhân dân*

giải quyết nguồn tin sau này, tránh bỏ lọt tội phạm, BLTTHS năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS năm 2021 đã bổ sung quy định về chế định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

- Các trường hợp tạm đình chỉ

Khi hết thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố khi thuộc một trong các trường hợp:

+ Đã trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp nhưng chưa có kết quả¹.

Đây là căn cứ tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm được áp dụng đối với những vụ việc mà việc xác định có hay không có dấu hiệu tội phạm phải trên cơ sở kết quả trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, tương trợ tư pháp mà việc chờ kết quả mất nhiều thời gian (vụ việc liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, những vụ việc có liên quan đến yếu tố nước ngoài mà cần thu thập chứng cứ thông qua hoạt động tương trợ tư pháp...).

Trường hợp này, sau khi có quyết định tạm đình chỉ thì việc giám định, định giá tài sản hoặc tương trợ tư pháp vẫn tiếp tục được tiến hành cho đến khi có kết quả.

+ Đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án nhưng chưa có kết quả².

Hiện nay, pháp luật không quy định cụ thể về “tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án”, nhưng có thể hiểu

đó là những tài liệu, đồ vật chứa đựng thông tin có ý nghĩa quyết định trong việc xác định dấu hiệu tội phạm làm căn cứ khởi tố vụ án hình sự, hoặc những tài liệu có ý nghĩa quyết định trong việc xác định căn cứ không khởi tố vụ án hình sự theo Điều 157 BLTTHS năm 2015.

Trong thực tế, để giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền phải tiến hành kiểm tra, xác minh từ nhiều nguồn thông tin, liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các cơ quan quản lý hành chính nhà nước về những lĩnh vực liên quan đến hành vi bị tố giác. Trong đó, có nhiều vụ việc phức tạp khi đã hết thời hạn kiểm tra, xác minh mà việc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin chưa có kết quả thì cơ quan có thẩm quyền có thể ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Ví dụ: Trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong lĩnh vực thuế, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, các tội phạm khác xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đã yêu cầu các cơ quan có liên quan như Cục thuế, ngân hàng, Sở Kế hoạch và Đầu tư... cung cấp các thông tin về hành vi của cá nhân, tổ chức bị tố giác nhưng chưa có kết quả thì đã hết thời hạn giải quyết. Hay như trong các vụ án về lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đặc biệt là các vụ án lừa đảo sử dụng công nghệ cao, việc kiểm tra, xác minh có liên quan đến nhiều cơ quan như: Các nhà mạng, cục viễn thông, ngân hàng... khi đã yêu cầu những cơ quan này phối hợp cung cấp thông tin về hành vi bị xác minh, chưa có kết quả mà thời hạn kiểm tra xác minh đã hết thì có thể ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

¹ Điểm a khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015.

² Điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015.

+ Không thể kết thúc việc kiểm tra, xác minh để quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh³.

Thời gian qua do tình hình dịch bệnh phức tạp xảy ra tại nhiều địa phương nên có những vụ việc, các cơ quan có thẩm quyền không thể hoàn thành việc kiểm tra, xác minh trong thời hạn luật định. Do vậy, không thể xác định có hay không có dấu hiệu tội phạm để ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự, nhưng cũng không có căn cứ để ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định tại khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015. Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, bất cập này, Luật sửa đổi, bổ sung BLTTHS năm 2021 được Quốc hội thông qua ngày 12/11/2021 đã kịp thời bổ sung căn cứ tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố vào sau điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 và được quy định chi tiết tại Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC ngày 29/11/2021. Theo đó, không phải trường hợp nào cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cũng được áp dụng tạm đình chỉ giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh quy định tại điểm c khoản 1 Điều 148 BLTTHS mà chỉ được áp dụng trong những trường hợp cụ thể sau:

Trường hợp thứ nhất, đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật mà không thể tiến hành được một hoặc một số hoạt động tố tụng để kết thúc việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do thuộc một trong các trường hợp sau: Người tham gia tố tụng, cơ quan, người có thẩm quyền

tiến hành tố tụng hoặc địa điểm cần tiến hành các hoạt động tố tụng trong vùng được ban bố tình trạng khẩn cấp về thiên tai, dịch bệnh theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Người tham gia tố tụng đang bị cách ly y tế theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền do bị mắc bệnh dịch thuộc nhóm A hoặc do thuộc trường hợp khác liên quan đến bệnh dịch thuộc nhóm A theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Người tham gia tố tụng, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc địa điểm cần tiến hành các hoạt động tố tụng trong vùng được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Y tế công bố dịch đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm⁴.

Trường hợp thứ hai, đã hết thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; thời hạn điều tra hoặc thời hạn quyết định việc truy tố⁵.

Việc bổ sung căn cứ này đã tạo cơ sở pháp lý để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua, giúp các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố ra quyết định tố tụng có căn cứ, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng,

⁴ Xem: Điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC ngày 29/11/2021 quy định chi tiết việc áp dụng căn cứ tạm đình chỉ vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh theo điểm c khoản 1 Điều 148, điểm d khoản 1 Điều 229 và điểm d khoản 1 Điều 247 BLTTHS.

⁵ Xem: Điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC ngày 29/11/2021 quy định chi tiết việc áp dụng căn cứ tạm đình chỉ vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh theo điểm c khoản 1 Điều 148, điểm d khoản 1 Điều 229 và điểm d khoản 1 Điều 247 BLTTHS.

³ Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS.

chống tội phạm, tránh được việc để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm, người phạm tội. Bởi vì khi không thể tiến hành được các hoạt động giải quyết vụ án, vụ việc thì không có đủ căn cứ để ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án. Do vậy, trường hợp này cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố khi hết thời hạn giải quyết, khi có những căn cứ do luật định, cơ quan có thẩm quyền sẽ ra quyết định phục hồi việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

- Thẩm quyền

Theo quy định của BLTTHS, khi hết thời hạn quy định tại Điều 147 của Bộ luật này, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố khi thuộc trường hợp do luật định⁶. Như vậy, thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thuộc về 03 loại cơ quan: Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát. Trong đó, Cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo thẩm quyền điều tra của mình khi có căn cứ tạm đình chỉ theo luật định; Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm theo thẩm quyền điều tra của mình khi có căn cứ tạm đình chỉ theo luật định; Viện kiểm sát ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố trong trường hợp trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

khi có căn cứ tạm đình chỉ theo luật định⁷.

- Thủ tục áp dụng

Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra phải gửi quyết định tạm đình chỉ kèm theo tài liệu liên quan đến Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền để kiểm sát và gửi quyết định tạm đình chỉ đó cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Trường hợp quyết định tạm đình chỉ không có căn cứ thì Viện kiểm sát ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ để tiếp tục giải quyết. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ, Viện kiểm sát phải gửi quyết định đó cho Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tiếp không quá 01 tháng kể từ ngày Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra nhận được quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ⁸.

2. Một số khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

Một là, căn cứ tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quy định tại điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 chưa rõ ràng dẫn đến có nhiều cách hiểu khác nhau trong thực tiễn áp dụng.

⁶ Xem: Khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015.

⁷ Xem: Khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015.

⁸ Xem: Khoản 2, 3 Điều 148 BLTTHS năm 2015.

Thực tế có nhiều trường hợp sau khi cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm nhưng không làm việc được với người bị tố giác như: Người bị tố giác không có mặt tại địa phương, bỏ trốn hoặc tìm cách trì hoãn khi được yêu cầu làm việc... Trong nhiều trường hợp nếu chỉ có thông tin từ phía người tố giác, báo tin mà không làm việc được với người bị tố giác, không xác định được ý thức chủ quan của chủ thể khi thực hiện hành vi phạm tội, tình trạng tâm thần... (nhất là trong các vụ việc liên quan đến lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản) thì không có căn cứ xác định có hay không có dấu hiệu tội phạm để ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự.

Ví dụ: A đến Cơ quan điều tra nộp đơn tố giác B có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra đã tiếp nhận tố giác và tiến hành kiểm tra xác minh, tuy nhiên, chỉ thu được 01 giấy biên nhận tiền do B viết (do A cung cấp), và lời khai của A. Hiện tại, B lại không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không thể triệu tập B để lấy lời khai, do đó chưa thể xác định được giấy biên nhận do A cung cấp có phải của B viết hay không? B có mục đích chiếm đoạt tiền của A không? Nếu có thì từ trước hay sau thời điểm nhận tiền? Lý do B vắng mặt tại địa phương là gì...? Do vậy, trong trường hợp này sự có mặt của B có ý nghĩa quan trọng, quyết định trong việc ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự.

Như vậy, trong trường hợp trên, việc thu thập chứng cứ từ người bị tố giác có ý nghĩa quyết định tới việc ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự. Tuy nhiên, cơ quan có thẩm quyền không thể làm việc được với người bị tố giác mặc dù đã gửi giấy triệu tập, thậm chí gửi nhiều lần nhưng người bị tố giác

không nhận được (do không có mặt tại địa phương hoặc cố tìm cách trốn tránh). Vậy, trường hợp này có được coi là “đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin tài liệu có ý nghĩa...” để ra quyết định tạm đình chỉ theo căn cứ tại điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 hay không? Hiện Cơ quan điều tra ở các địa phương có hai quan điểm: *Quan điểm thứ nhất cho rằng*, trường hợp này Cơ quan điều tra đã gửi giấy triệu tập nhưng người bị triệu tập không trực tiếp nhận được do không có mặt tại địa phương nên không được coi là đã nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của Cơ quan điều tra nên chưa thể coi là “đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin...”, vì vậy không có căn cứ ra quyết định tạm đình chỉ. *Quan điểm thứ hai cho rằng*, việc Cơ quan điều tra đã gửi giấy triệu tập được coi là hoạt động “đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin...” nên có căn cứ ra quyết định tạm đình chỉ. Do đó, cần có hướng dẫn cụ thể căn cứ áp dụng trong trường hợp này.

Hai là, quy định về biện pháp tạm hoãn xuất cảnh còn bất cập trong trường hợp tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Khoản 3 Điều 124 BLTTHS năm 2015 quy định “Thời hạn tạm hoãn xuất cảnh không được quá thời hạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật này...”. Trong khi đó, khoản 3 Điều 148 BLTTHS năm 2015 quy định “trường hợp tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thì việc giám định, định giá tài sản hoặc tương trợ tư pháp vẫn được tiếp tục thực hiện”.

Như vậy, trong trường hợp này, nếu hết thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thì mặc nhiên

người bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh được phép xuất cảnh ra nước ngoài, trong khi cơ quan giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố vẫn tiến hành các biện pháp điều tra để xác định tội phạm. Nhưng khi có kết luận giám định, định giá tài sản hoặc kết quả trưng tự pháp xác định đủ căn cứ để khởi tố vụ án hình sự thì người phạm tội có thể đã trốn ra nước ngoài, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử..., nhất là hiện nay việc thực hiện yêu cầu dẫn độ và trưng tự pháp về hình sự vẫn còn nhiều khó khăn.

Ví dụ: Ngày 20/02/2020, Cơ quan điều tra tiếp nhận và giải quyết vụ việc liên quan đến việc tố giác A có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng. Quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan điều tra bước đầu thu thập được chứng cứ chứng minh A có liên quan đến hành vi này. Ngày 15/3/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với A. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành trưng cầu giám định các tài liệu có liên quan để làm cơ sở khởi tố vụ án. Đến ngày 20/6/2020, khi hết thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nhưng chưa có kết quả trưng cầu giám định, Cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Đồng thời, theo khoản 3 Điều 124 BLTTHS năm 2015, Cơ quan điều tra phải ra quyết định hủy bỏ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với A. Ngày 25/6/2020, A đã xuất cảnh ra nước ngoài. Đến 11/8/2020, sau khi có kết quả trưng cầu giám định, Cơ quan điều tra đã ra quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm để tiếp tục giải quyết tiếp vụ việc, sau đó ra quyết định khởi tố vụ án. Tuy nhiên, tại thời điểm này A đã trốn ra nước ngoài nên quá trình giải quyết vụ án gặp nhiều khó khăn.

Ba là, quy định về thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ và phục hồi việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa thống nhất.

Khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 quy định những cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là những cơ quan được quy định tại khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015 bao gồm: Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và Viện kiểm sát. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 149 BLTTHS năm 2015 thì khi lý do tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không còn, chỉ có Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra mới có quyền ra quyết định phục hồi giải quyết nguồn tin về tội phạm. Vậy trong trường hợp Viện kiểm sát trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015 đã ra quyết định tạm đình chỉ mà lý do tạm đình chỉ này không còn thì có được ra quyết định phục hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 149 BLTTHS năm 2015 hay không?

Bốn là, hiện nay, chưa quy định thời hạn Viện kiểm sát xem xét hồ sơ ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố trong trường hợp không đồng ý với quyết định này.

BLTTHS năm 2015 chỉ quy định thời hạn Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra gửi quyết định tạm đình chỉ kèm hồ sơ cho Viện kiểm sát và thời hạn Viện kiểm sát phải gửi quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết sau khi ra quyết định hủy bỏ mà không quy định thời hạn Viện kiểm sát xem xét hồ sơ tạm đình chỉ bao nhiêu

ngày kể từ ngày nhận được quyết định tạm đình chỉ của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Điều này có thể dẫn đến việc giải quyết hồ sơ bị kéo dài, ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố.

3. Một số kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

Thứ nhất, cần có văn bản hướng dẫn cụ thể căn cứ tạm đình chỉ thứ hai quy định tại điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 để đảm bảo việc áp dụng chặt chẽ, thống nhất quy định của pháp luật đối với căn cứ này. Hoặc để đảm bảo sự rõ ràng, chặt chẽ, tháo gỡ những vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền, cần bổ sung căn cứ tạm đình chỉ vào điểm d khoản 1 Điều 148 BLTTHS năm 2015 như sau:

“d. Vì lý do khách quan chưa làm việc được với người bị tố giác mà những nội dung này có ý nghĩa quyết định đối với việc kết luận nội dung tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố”.

Thứ hai, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 124 BLTTHS năm 2015 “...Trường hợp tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 148 BLTTHS thì thời hạn tạm hoãn xuất cảnh được áp dụng đến khi có kết quả giám định, định giá tài sản, kết quả tương trợ tư pháp” để đảm bảo thuận lợi cho quá trình giải quyết vụ án hình sự khi có đủ chứng cứ xác định dấu hiệu tội phạm. Ngoài ra, để đảm bảo quyền công dân cho người bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh, có thể quy định thời hạn tạm hoãn xuất cảnh trong trường hợp này không được quá 01 năm từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Thứ ba, cần bổ sung thẩm quyền quyết định việc phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố cho Viện kiểm sát trong trường hợp Viện kiểm sát trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố vào quy định tại khoản 1 Điều 149 của BLTTHS năm 2015. Cụ thể như sau: “Khi lý do tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không còn, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát ra quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố...”

Thứ tư, cần bổ sung quy định thời hạn Viện kiểm sát kiểm sát quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, tránh tình trạng việc giải quyết hồ sơ tạm đình chỉ bị kéo dài. Có thể sửa khoản 2 Điều 148 BLTTHS năm 2015 như sau: “...Trường hợp quyết định tạm đình chỉ không có căn cứ thì trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, Viện kiểm sát ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ để tiếp tục giải quyết...”/.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2015), Bộ luật Tố tụng hình sự;
2. Quốc hội (2021), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;
3. Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC ngày 29/11/2021 quy định chi tiết việc áp dụng căn cứ tạm đình chỉ vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh theo điểm c khoản 1 Điều 148, điểm d khoản 1 Điều 229 và điểm d khoản 1 Điều 247 Bộ luật Tố tụng hình sự;
4. Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an (V03), Công văn số 3248/V03-P2 ngày 30/9/2020 về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo báo cáo sơ kết 02 năm thi hành Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trong Công an nhân dân.